

## LUẬN ĐẠI TRÍ ĐỘ

### QUYỂN 69

#### GIẢI THÍCH PHẨM BỐN MƯƠI BẢY (Tiếp): HAI BÊN KHÔNG HÒA HỢP

**KINH:** Lại nữa, Tu-bồ-đề! Người thuyết pháp có lòng tin có căn lành, muốn chép, thọ trì cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu, song người nghe pháp không có lòng tin, phá giới, làm việc ác, không muốn chép, thọ trì cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu; nên biết ấy là ma sự.

Tu-bồ-đề! Người nghe pháp có lòng tin, có căn lành, mà người thuyết pháp, không có lòng tin, phá giới, làm việc ác, hai bên không hòa hợp; nên biết ấy là ma sự.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Người thuyết pháp, có thể bố thí tất cả, tâm không lẫn tiếc, song người nghe pháp tâm lẫn tiếc không thí xả, nên biết ấy là ma sự. Tu-bồ-đề! Người nghe pháp bố thí được tất cả, tâm không lẫn tiếc, còn người thuyết pháp lẫn pháp không bố thí, hai bên không hòa hợp, không được chép, thọ trì, cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật; nên biết ấy là ma sự.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Người nghe pháp muốn cúng dường người thuyết pháp y phục, ẩm thực, đồ nằm, thuốc men, vật cần dùng nuôi sống, song người thuyết pháp không muốn thọ nhận, nên biết ấy là ma sự. Tu-bồ-đề! Người thuyết pháp muốn cung cấp người nghe pháp y phục, cho đến vật cần dùng để nuôi sống, mà người nghe pháp không muốn thọ nhận, hai bên không hòa hợp, nên không được chép thành, thọ trì cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật, nên biết ấy là ma sự.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Người thuyết pháp dễ ngộ, song người nghe pháp ám độn, nên biết ấy là ma sự. Tu-bồ-đề! Người nghe pháp dễ ngộ, mà người thuyết pháp ám độn, hai bên không hòa hợp, không được chép

thành, thọ trì cho đến nhớ nghĩ đúng được Bát-nhã Ba-la-mật, nên biết ấy là ma sự.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Người thuyết pháp biết nghĩa thứ lớp mười hai bộ kinh, đó là Tu-đa-la cho đến Ưu-ba-đề-xá, song người nghe pháp không biết nghĩa thứ lớp mười hai bộ kinh, nên biết ấy là ma sự. Hoặc người nghe pháp biết nghĩa thứ lớp mười hai bộ kinh, mà người thuyết pháp không biết nghĩa thứ lớp mười hai bộ kinh, hai bên không hòa hợp, nên không được chép thành cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu, nên biết ấy là ma sự.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Người thuyết pháp thành tựu sáu Ba-la-mật, song người nghe pháp không thành tựu sáu Ba-la-mật, hai bên không hòa hợp, không được chép cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu, nên biết ấy là ma sự. Hoặc người nghe pháp có sáu Ba-la-mật, mà người thuyết pháp không có sáu Ba-la-mật, hai bên không hòa hợp, nên không được chép thành cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu, nên biết ấy là ma sự.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Người thuyết pháp đối với sáu Ba-la-mật, có sức phương tiện, song người nghe pháp đối với sáu Ba-la-mật không có sức phương tiện, hai bên không hòa hợp, không được chép thành cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật, nên biết ấy là ma sự. Hoặc người nghe pháp đối với sáu Ba-la-mật có sức phương tiện, mà người thuyết pháp đối với sáu Ba-la-mật không có sức phương tiện, hai bên không hòa hợp, nên không được chép thành cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật, nên biết ấy là ma sự.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Người thuyết pháp được Đà-la-ni, song người nghe pháp không có Đà-la-ni, hai bên không hòa hợp, không được chép thành cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu, nên biết ấy là ma sự. Hoặc người nghe pháp được Đà-la-ni, mà người thuyết pháp không có Đà-la-ni, hai bên không hòa hợp, nên không được chép thành cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu, nên biết ấy là ma sự.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Người thuyết pháp muốn khiến chép thọ trì, đọc tụng cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật, song người nghe pháp không muốn chép, thọ trì, đọc tụng cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật, hai bên không hòa hợp, nên không được chép thành cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật, nên biết ấy là ma sự. Hoặc người nghe pháp muốn chép, đọc tụng cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật, mà người thuyết pháp không muốn khiến chép Bát-nhã Ba-la-mật, cho

đến không muốn khiến giảng thuyết, hai bên không hòa hợp, nên không được chép thành cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu, nên biết ấy là ma sự.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Người thuyết pháp lìa tham dục, sân nhuế, ngu ngủ, giao động, hối hận, nghi ngờ, song người nghe pháp thì tham dục, sân nhuế, ngu ngủ, giao động, hối hận, nghi ngờ, nên biết ấy là ma sự. Hoặc người nghe pháp lìa tham dục, sân nhuế, ngu ngủ, giao động, hối hận, nghi ngờ, mà người thuyết pháp thì tham dục, sân nhuế, ngu ngủ, giao động, hối hận, nghi ngờ, hai bên không hòa hợp, nên không được chép thành cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu, nên biết ấy là ma sự.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Trong khi chép cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu ấy, hoặc có người đi đến nói việc khổ thống trong ba đường ác, và khuyên sao người không ở nơi thân này dứt khổ vào Niết-bàn, dùng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác ấy làm gì, hai bên không hòa hợp, nên không được chép thành cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật, nên biết ấy là ma sự.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Trong khi chép, thọ trì, đọc tụng, thuyết giảng, nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu ấy, hoặc có người đi đến tán thán các cõi trời Tứ Thiên vương, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đâu-suất-đà, trời Hóa-lạc, trời Tha-hóa-tự-tại, trời Phạm cho đến trời Phi hữu tướng Phi vô tướng; tán thán Sơ thiên cho đến Phi hữu tướng Phi vô tướng định, nói rằng: Nay thiện nam tử! Dầu ở trong cõi Dục hưởng thọ khoái lạc năm dục, ở trong cõi Sắc hưởng thọ cái vui do thiền định phát sanh, ở trong cõi Vô sắc hưởng thọ cái vui tịch diệt, các việc ấy cũng vô thường, khổ, không, vô ngã, là tướng biến đổi, tướng diệt tận, tướng tan rã, tướng ly tán, tướng hoại diệt, sao người không do nơi thân này thủ chứng quả Tu-đà-hoàn, quả Tư-đà-hàm, quả A-na-hàm, quả A-la-hán, đạo Bích-chi Phật? Cần gì chịu đủ thứ khổ trong thế gian sanh tử để cầu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác làm gì? Hai bên không hòa hợp, nên không được chép thành Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu, nên biết ấy là ma sự.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Người thuyết pháp, sống một mình không hệ lụy, tự tại vô ngại, song người nghe pháp nuôi dưỡng nhiều người, hai bên không hòa hợp, nên không được chép thành cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu, nên biết ấy là ma sự. Hoặc người nghe pháp sống một mình không hệ lụy, tự tại vô ngại, mà người thuyết pháp lại nuôi nhiều người, hai bên không hòa hợp, nên không chép thành cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu, nên biết ấy là ma sự.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Người thuyết pháp nói như vậy: Người theo được ý ta, ta sẽ cho người Bát-nhã Ba-la-mật khiến chép, đọc tụng, thuyết giảng, nhớ nghĩ đúng; nếu không theo ý ta, thì ta không cho người, hai bên không hòa hợp, nên không được chép thành, đọc tụng, thuyết giảng, nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu; nên biết ấy là ma sự.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Người nghe pháp muốn được theo như ý người thuyết pháp, mà người thuyết pháp không chịu, hai bên không hòa hợp, nên không được chép thành cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu, nên biết ấy là ma sự.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Người thuyết pháp muốn được tài vật lợi dưỡng, nên đưa cho kinh Bát-nhã Ba-la-mật bảo chép, thọ trì cho đến nhớ nghĩ đúng, song người nghe pháp vì lý do ấy nên không muốn làm theo, hai bên không hòa hợp, nên không được chép cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu, nên biết ấy là ma sự. Hoặc người nghe pháp vì tài vật lợi dưỡng, nên muốn chép, đọc tụng, thuyết giảng Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu, còn người thuyết pháp vì lý do ấy nên không muốn thuyết cho, hai bên không hòa hợp, nên không được chép thành, đọc tụng thuyết giảng Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu, nên biết ấy là ma sự.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Người thuyết pháp muốn đi đến chỗ nguy hiểm tánh mạng ở phương xa, song người nghe pháp không muốn đi theo, hai bên không hòa hợp, nên không được chép thành cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu, nên biết ấy là ma sự. Hoặc người nghe pháp muốn đi đến chỗ nguy hiểm tánh mạng ở phương xa, mà người thuyết pháp không muốn đi, hai bên không hòa hợp, nên không được chép thành cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu, nên biết ấy là ma sự.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Người thuyết pháp, muốn đi đến chỗ đói khát, gạo hiếm, nước không, ở phương xa, song người nghe pháp không muốn đi theo, hai bên không hòa hợp, nên không được chép thành cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu, nên biết ấy là ma sự. Hoặc người nghe pháp muốn đi đến chỗ đói khát, gạo hiếm, nước không, ở phương xa, còn người thuyết pháp không muốn đi, hai bên không hòa hợp, nên không được chép thành cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu, nên biết ấy là ma sự.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Người thuyết pháp muốn đi đến chỗ giàu vui ở phương xa, người nghe pháp muốn đi theo, người thuyết pháp nói: Này thiện nam tử! Người vì lợi dưỡng mà đi theo ta, người hãy khéo tự suy nghĩ, hoặc được hoặc không được, đừng để hối hận về sau. Vì chút ít lý

do đó hai bên không hòa hợp, người nghe pháp nghe nói như vậy tâm sanh chán, nghĩ rằng ấy là đối nghịch không muốn cho ta đi theo, bèn ngưng không đi, hai bên không hòa hợp, nên không được chép thành cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu, nên biết ấy là ma sự.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Người thuyết pháp muốn đi qua chỗ đồng trống, chỗ giặc đáng sợ, chỗ hạng Chiên-đà-la đáng sợ, chỗ thợ săn, thú dữ, rắn độc đáng sợ, người nghe pháp cũng muốn đi theo, người thuyết pháp nói: Này thiện nam tử! Người cần gì đi đến đó, trong đó có nhiều điều đáng sợ, giặc cho đến rắn độc đáng sợ, người nghe pháp nghe nói như vậy, biết người kia không muốn cho chép, thợ trì cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật, tâm chán không muốn đi theo. Vì chút ít lý do đó, hai bên không hòa hợp, nên biết ấy là ma sự.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Người thuyết pháp có nhiều Đàn-việt, thường đến thăm hỏi, vì nhân duyên ấy, nói với người nghe pháp rằng: Ta có nhân duyên, người nên đi nơi khác. Người nghe pháp biết ý kia bèn ngưng, hai bên không hòa hợp, nên không được chép thành cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu, nên biết ấy là ma sự.

**LUẬN:** Hỏi: Có người chép, thợ trì, đọc tụng Bát-nhã Ba-la-mật, nhưng không tu hành được mà phạm giới, hoặc có việc như vậy, nếu không tin thì tại sao lại đi theo họ thợ pháp?

Đáp: Người ấy không tin Bát-nhã Ba-la-mật nói về rốt ráo không, song vì cầu danh nên đọc tụng, giảng rộng, giống như đệ tử Phật không tin kinh sách ngoại đạo mà cũng giảng nói cho người khác.

Lại nữa, không có tâm tin vui sâu xa về Bát-nhã nên gọi là không tin, chứ chẳng phải hoàn toàn không tin.

Hỏi: Theo pháp thì đệ tử nên cúng dường thầy, cung phụng các điều có được, vì sao lại nói thầy không thể bố thí được?

Đáp: Đệ tử nghĩ rằng: Thầy có vật ít mà không thí xả được, huống gì xả thân, tuy tán thán việc bố thí, đó chỉ là hư dối, thế nên gọi là không hòa hợp. Đệ tử muốn lấy bốn việc cúng dường thầy, và thầy ít muốn biết đủ nên không nhận, hoặc hổ thẹn giống như buôn bán pháp nên không nhận. Hoặc thầy biết nhiều hiểu nhiều không thiếu thứ gì, có thể cung cấp cho đệ tử song đệ tử lại tự nghĩ rằng: Người ta sẽ cho mình tham cơm áo của thầy nên đến thợ pháp, hoặc tự cho mình đức mỏng không tiêu hóa nổi vật của thầy cho. Tâm ấy tuy tốt, mà không thành Bát-nhã, đó cũng là ma sự.

Thầy độn căn là, thầy tụng kinh, chẳng phải thầy hiểu nghĩa; tụng mười hai bộ kinh, cũng là thầy tụng kinh.

Lại nữa, vị thầy có sáu Ba-la-mật nghĩ rằng: Đệ tử là người có tội, độn căn, không hành được sáu Ba-la-mật, say đắm việc thế gian, chỉ có danh đệ tử, không có sự thật. Vị thầy ấy không biết rằng đệ tử sau khi nghe Bát-nhã được việc lớn, chỉ vì hiện tiền không có sáu Ba-la-mật, mà không chịu giáo hóa. Trái lại đệ tử cũng nghĩ rằng lý nghĩa sáu Ba-la-mật, ta cũng tu hành được, còn thầy chỉ nói miệng không thể tu hành, mà không biết rằng thầy gặp nhân duyên chuyển đổi thân, sẽ thành đại sự; lại không biết rằng thầy có sự lợi ích về độc tụng, vì thế nên hai bên không hòa hợp.

Lại nữa, đệ tử tin tưởng đắm trước thiện pháp, còn thầy không đắm pháp, dùng phương tiện hành sáu Ba-la-mật, đệ tử bảo thầy không có tâm ưa thích sâu xa sáu Ba-la-mật. Vì sao biết? Vì có khi thầy tán thán sáu Ba-la-mật, có khi vì dứt tâm chấp trước của người mà phá tán thán sáu Ba-la-mật. Trái lại, đệ tử có phương tiện (trí tuệ) cũng như vậy.

Hỏi: Nếu đệ tử được Đà-la-ni, mà thầy không được Đà-la-ni, vì sao làm thầy?

Đáp: Đà-la-ni có nhiều thứ: Có đệ tử được văn trì Đà-la-ni (thứ thần chú nghe đâu nhớ đó - N.D) thọ trì độc tụng, mà không hiểu nghĩa, vị thầy có thể giải thuyết cho. Hoặc đệ tử có được Đà-la-ni hiểu nghĩa thật tướng các pháp, mà không thể thứ lớp độc tụng. Hoặc vị thầy được Đà-la-ni văn trì, mà chưa có tâm đại bi, nên khinh thị đệ tử, không thể dạy đạo.

Hỏi: Đệ tử muốn thọ trì Bát-nhã Ba-la-mật, mà thầy không dạy cho, hoặc có thể có trường hợp là vì sao thầy muốn dạy pháp cho mà đệ tử không nhận?

Đáp: Như trước đáp, vì đệ tử thấy thầy có lỗi, nên không muốn lãnh thọ pháp! Lại vị thầy muốn giáo hóa người trước mặt làm đệ tử, mà người ấy hoặc vì có tà kiến, các điều ác, nên không chịu thọ giáo.

Lại nữa, sở hành của hết thảy chúng sanh nếu đồng nhau thì dễ hòa hợp, còn nếu một người lừa năm dục, một người không lừa nên khinh nhau, khinh nhau nên không hòa hợp. Tất cả chúng sanh đều như vậy.

Lại nữa, trong khi chép tụng, nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật, một người quả trách ba ác đạo, một người tán thán chư thiên. Việc này như trước đã đáp, tuy không thể phá hoàn toàn thiện hạnh người kia, chỉ phá hoại Đại thừa của người kia mà trả pháp Tiểu thừa.

Lại nữa, thầy ít muốn, biết đủ, không ưa tụ tập đông người, còn đệ tử thì có đông người. Vị thầy nghĩ rằng: Đệ tử tuy tốt có thể độ được, mà nuôi đồ chúng nhiều. Trái lại thầy cứ đắm sâu vào thiện pháp, xa lìa đệ

tử, đệ tử sống một mình cũng như vậy.

Lại nữa, ý người thuyết pháp là, nếu đệ tử tu hành theo ý ta, hoặc đi hoặc ở, tùy lúc hỏi han v.v... còn người nghe pháp chỉ muốn cầu cái lợi của giáo pháp, không thể hành xử việc chúng, thế là không hòa hợp. Hoặc có khi người nghe pháp theo ý tới lui hỏi han v.v... mà người thuyết pháp không cho, nghĩ rằng: Cần gì việc ấy, tổn công đức ta; ý người nghe pháp cho đó là khinh thị, không hoan hỷ với nhau được. Thế là không hòa hợp.

Lại nữa, vị thầy vì lợi dưỡng nên muốn dạy pháp cho, tâm đệ tử thì không kính thầy, tại sao thầy lại muốn bán kinh pháp. Trái lại, đệ tử cũng như vậy, vì tài vật lợi dưỡng nên đọc tụng Bát-nhã, chứ chẳng phải tâm thanh tịnh. Thầy biết tâm đệ tử như thế, thì khinh chê không chịu dạy cho. Thế nên không hòa hợp.

Lại nữa, vị thầy muốn đi đến phương xa, trải qua đường hiểm nạn, đệ tử vì tiếc thân mạng không đi theo, nghĩ rằng: Ta có thân vậy sau mới cầu pháp. Trái lại đệ tử muốn đi cũng như vậy, muốn đi đến chỗ đói khát, gạo hiếm, nước không, cũng như vậy.

Lại nữa, vị thầy muốn đi đến chỗ giàu vui, đệ tử không muốn đi theo thầy, mà thầy hoặc hổ thẹn không muốn đem đi, hoặc đệ tử quen thói vui chơi không thể lặn lội đi xa, hoặc đường xá xa thẳm, hoặc thầy biết rõ nước kia, còn đệ tử không hiểu mà cho thầy khen tốt nước kia, chứ chưa chắc có thật như vậy, hoặc nghĩ rằng: Thầy ham ăn uống nên đi. Do các nhân duyên như vậy, thầy nói với đệ tử như người nghe nói những điều ở nước kia, không hẳn có đủ nhân duyên như vậy, hãy tự suy tính, nếu muốn đi thì đi đừng do tài vật giàu vui mà đi, khi đến nước kia không được vừa ý, chớ thán oán. Thầy lại nói người nghe nước kia giàu vui nên đi chứ không phải vì pháp, nên không cần theo ta. Thầy có lòng tốt ngăn đệ tử, mà không biết đó là nhân duyên phá hoại Bát-nhã Ba-la-mật, đệ tử nghe lời ấy, kính sợ thầy nên không đáp được, liền ngưng không đi, nên không hòa hợp.

Hoặc thầy muốn đi đến nước xa, trong đó có đủ thứ cạp beo, giặc, trộm, nói với đệ tử rằng: Chỗ kia có nhiều tai nạn, người không cần đi, đệ tử nghe rồi ngưng không đi, thầy chỉ biết ở kia có nạn sự nên ngăn đệ tử mà không biết đó là nhân duyên phá hoại Bát-nhã Ba-la-mật.

Hỏi: Nếu ở nước xa có nhiều nạn, cố sao thầy đi một mình?

Đáp: Có người trả lời, vì thầy sanh ra ở nước đó, đã chịu quen ở nước đó, có thể tự phòng hộ được. Có người nói: Ở nước kia có thầy giỏi, có kinh sách, nên không tiếc thân mạng rồi đi, thầy nghĩ rằng thân ta



chết một mình thì có thể, chứ có sao làm oan uổng đệ tử, vì lẽ đó nên ngăn không để đệ tử đi.

Hoặc thầy có nhiều Đản-việt quen biết, tâm sanh vui đắm, còn đệ tử ít muốn biết đủ, không tham đắm Đản-việt; thầy thường tùy thì hỏi han Đản-việt, còn đệ tử chỉ muốn cầu pháp, không ưa việc ấy. Thầy biết ý, nói rằng: Ta có nhân duyên, không nói pháp cho người được. Đệ tử nghe rồi không vui, thầy quý cái duyên thế tục, không qui pháp thế là không hòa hợp.

**KINH:** Lại nữa, Tu-bồ-đề! Ác ma hiện làm thân tướng Tỳ-kheo đi đến, dùng phương tiện phá hoại Bát-nhã Ba-la-mật, không để cho được chép thành, giữ gìn, đọc tụng, thuyết giảng, nhớ nghĩ đúng.

Tu-bồ-đề bạch Phật rằng : Bạch đức Thế Tôn! Vì nhân duyên gì ác ma hiện làm hình tướng Tỳ-kheo, dùng phương tiện phá hoại Bát-nhã Ba-la-mật, không để cho được chép thành, giữ gìn, cho đến nhớ nghĩ đúng? Phật dạy: Ác ma hiện làm thân tướng Tỳ-kheo đi đến phá hoại tâm thiện nam tử thiện nữ nhân, làm cho xa lìa Bát-nhã Ba-la-mật, nói rằng: “Như kinh của ta nói tức Bát-nhã Ba-la-mật, còn kinh này chẳng phải Bát-nhã Ba-la-mật”.

Tu-bồ-đề! Trong đây khi các Tỳ-kheo phá hoại, có vị Bồ-tát chưa được thọ ký liền rơi vào nghi hoặc, rơi vào nghi hoặc nên không chép kinh Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu; không thọ, không trì cho đến không nhớ nghĩ thành Bát-nhã Ba-la-mật, cho đến nhớ nghĩ đúng, nên biết ấy là ma sự.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Ác ma hiện làm thân tướng Tỳ-kheo đi đến chỗ Bồ-tát nói rằng: Nếu Bồ-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật thì thật tế chỉ chứng được quả Tu-đà-hoàn, quả Tư-đà-hàm, quả A-na-hàm, quả A-la-hán, được Bích-chi Phật đạo. Vì không hòa hợp như thế không chép thành được cho đến nhớ nghĩ đúng Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu; nên biết ấy là ma sự.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Trong khi nói Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu ấy, có nhiều ma sự khởi lên, làm chướng nạn Bát-nhã Ba-la-mật, ấy là ma sự. Bồ-tát ma-ha-tát hãy giác tri, giác tri rồi xa lìa. Tu-bồ-đề thưa: Bạch đức Thế Tôn! Những gì là ma sự làm chướng nạn, Bồ-tát nên phải giác tri, giác tri rồi xa lìa?

Phật dạy: Chính Bát-nhã Ba-la-mật tương tợ, là ma sự khởi lên, Thiên Ba-la-mật tương tợ, Giới Ba-la-mật tương tợ Tấn Ba-la-mật tương tợ, Nhẫn Ba-la-mật tương tợ, Thí Ba-la-mật tương tợ là ma sự khởi lên, mà Bồ-tát nên phải giác tri, giác tri rồi xa lìa.



Lại nữa, Tu-bồ-đề! Các kinh của hàng Thanh văn, Bích-chi Phật, phải hành trì, Bồ-tát ma-ha-tát nên biết đó là ma sự, mà xa lìa nó.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Nội không cho đến vô pháp hữu pháp không, bốn niệm xứ cho đến tám thánh đạo phần, ba môn giải thoát là không, vô tướng, vô tác, hành trì theo pháp này thì chứng được quả Tu-đà-hoàn, quả Tư-đà-hàm, quả A-na-hàm, quả A-la-hán, đạo Bích-chi Phật. Các kinh như vậy, ác ma giả hiện làm hình tướng Tỳ-kheo, khéo léo đem cho Bồ-tát. Thế là không hòa hợp, không chếp thành Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu được, cho đến nhớ nghĩ đúng, nên biết ấy là ma sự.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Ác ma giả hiện làm thân Phật, sắc vàng tỏa sáng một trượng, đi đến chỗ Bồ-tát, Bồ-tát ấy vì tham đắm, nên bị hao tổn trí Tát-bà-nhã. Thế là không hòa hợp, không chếp thành Bát-nhã Ba-la-mật được, cho đến nhớ nghĩ đúng, nên biết ấy là ma sự.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Ác ma giả hiện làm thân Phật và Tỳ-kheo Tăng, đi đến trước Bồ-tát, Bồ-tát ấy khởi tâm tham đắm, nghĩ rằng: Ta đời sau cũng sẽ làm Tỳ-kheo Tăng, như vậy để thuyết pháp cho người; Bồ-tát tham đắm thân ma nên bị hao tổn trí Tát-bà-nhã, không chếp thành Bát-nhã Ba-la-mật được, cho đến nhớ nghĩ đúng, nên biết ấy là ma sự.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Ác ma hóa làm vô số trăm ngàn vạn ức Bồ-tát tu hành Thí Ba-la-mật, Giới Ba-la-mật, Nhẫn Ba-la-mật, Tấn Ba-la-mật, Thiền Ba-la-mật, Bát-nhã Ba-la-mật, rồi chỉ bày cho thiện nam tử, thiện nữ nhân, thiện nam tử thiện nữ nhân ấy thấy rồi tham đắm nên bị hao tổn trí Tát-bà-nhã, không chếp thành Bát-nhã Ba-la-mật được cho đến nhớ nghĩ đúng, nên biết ấy là ma sự. Vì sao? Vì trong Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu, không có sắc, không có thọ, tướng, hành, thức; cho đến không có Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Tu-bồ-đề! Bát-nhã Ba-la-mật, nếu không có sắc, cho đến không có Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, thì trong ấy không có Phật, không có Thanh văn, không có Bích-chi Phật, không có Bồ-tát. Vì sao? Vì hết thấy pháp tự tánh không vậy.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Thiện nam tử thiện nữ nhân, khi chếp Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu, thọ trì, đọc tụng, thuyết giảng, nhớ nghĩ đúng, thường có nhiều chướng nạn nổi lên. Tu-bồ-đề! Thí như trong cõi Diêm-phù-đề, những thứ trân bảo, vàng, bạc, lưu ly, xà cừ, mả não, san hô v.v... thường gặp nhiều nạn giặc. Như vậy, Tu-bồ-đề! Thiện nam tử thiện nữ nhân, trong khi chếp Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu, cho đến nhớ nghĩ đúng, thường gặp nhiều giặc, nhiều chướng nạn khởi lên.

Tu-bồ-đề bạch Phật rằng: Như vậy, bạch đức Thế Tôn! Trong cõi

Diêm-phù-đề các thứ trân bảo, vàng, bạc, lưu ly, xà cừ, mã não, san hô v.v... thường có nhiều giặc, nhiều nạn. Bạch đức Thế Tôn! Thiện nam tử thiện nữ nhân cũng như vậy, trong khi chép thành Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu cho đến nhớ nghĩ đúng, thường có nhiều giặc nhiều nạn khởi lên, có nhiều ma sự. Vì sao? Vì người ấy ngu si bị ma sai sử, trong khi thiện nam tử thiện nữ nhân chép Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu cho đến nhớ nghĩ đúng, bị phá hoại làm cho xa lìa.

Bạch đức Thế Tôn! Người ngu si ấy rất ít trí tuệ, nên khi chép Bát-nhã Ba-la-mật cho đến nhớ nghĩ đúng, ma đến phá hoại làm cho xa lìa.

Người ngu si ấy tâm không ưa pháp lớn, cho nên không chép Bát-nhã Ba-la-mật, không thọ, không đọc, không tụng, không nhớ nghĩ đúng, không tu hành như nói, ma cũng phá hoại người khác, khiến cho không được chép thành Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu, cho đến tu hành như nói. Phật dạy: Đúng vậy, đúng vậy! Tu-bồ-đề! Thiện nam tử thiện nữ nhân mới phát tâm Đại thừa, bị ma sai sử, không trồng căn lành, không cúng dường chư Phật, không theo thiện tri thức, nên không chép thành Bát-nhã Ba-la-mật được, cho đến không nhớ nghĩ đúng, nên gây chướng nạn. Thiện nam tử thiện nữ nhân ấy, ít trí ít tuệ, tâm không ưa Đại thừa, thế nên không thể chép kinh Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu, cho đến nhớ nghĩ đúng, vì ma sự khởi lên.

Tu-bồ-đề! Nếu thiện nam tử thiện nữ nhân khi chép được kinh Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu, cho đến nhớ nghĩ đúng, thì ma sự không khởi lên, còn có thể đầy đủ Thiền Ba-la-mật cho đến Trí Ba-la-mật; có thể đầy đủ bốn niệm xứ cho đến trí nhất thiết chủng.

Tu-bồ-đề! Nên biết, nhờ Phật lực, thiện nam tử thiện nữ nhân có thể chép kinh Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu cho đến nhớ nghĩ đúng, cũng có thể đầy đủ Thiền Ba-la-mật cho đến Trí Ba-la-mật, nội không cho đến vô pháp hữu pháp không, đầy đủ bốn niệm xứ cho đến tám Thánh đạo phần, đầy đủ Phật lực cho đến trí nhất thiết chủng.

Tu-bồ-đề! Vô lượng vô biên vô số chư Phật trong mười phương hiện tại, cũng hỗ trợ cho thiện nam tử thiện nữ nhân ấy, khiến chép thành Bát-nhã Ba-la-mật thâm sâu; cho đến nhớ nghĩ đúng. Các Bồ-tát ở địa vị bất thối trong mười phương, cũng ủng hộ phò trợ cho thiện nam tử thiện nữ nhân ấy, chép Bát-nhã Ba-la-mật cho đến nhớ nghĩ đúng.

**LUẬN:** Ma hiện làm hình tướng đại Sa-môn, có oai đức lớn, làm cho người ta nghe theo lời nó, thường cầm kinh quyển cùng với đông đủ chúng đệ tử, nói với các Tỳ-kheo rằng: Bát-nhã Ba-la-mật, như trong kinh của ta nói mới đúng là Phật nói, còn Bát-nhã người nghe trước đó,

không thật, chẳng phải Phật nói, chê bai trước, mỗi mỗi tự tán thán lời mình nói. Bồ-tát độn căn tin thọ lời ấy sanh tà kiến; còn Bồ-tát lợi căn nhưng chưa được thọ ký thì sanh nghi. Vì sao? Vì nghĩ rất ráo “không”, vô tướng của Phật nói, trí tuệ khó hiểu, nên không hòa hợp. Có khi ma nói với Bồ-tát rằng: “Bát-nhã Ba-la-mật, ba cửa giải thoát, nói rộng chỉ là “không”. Ông thường tập theo cái không đó, thì trong ấy chứng được; không chứng được thì làm sao làm Phật? Cách làm Phật là trước phải tu bố thí, trì giới v.v... tu phước đức về Ba mươi hai tướng, đến khi ngồi đạo tràng, bấy giờ mới dùng “không”. Nghe nói vậy, Bồ-tát hoặc tin hoặc nghi, lia bỏ Bát-nhã Ba-la-mật.

Hỏi: Vì sao sáu Ba-la-mật tương tự, gọi là ma sự?

Đáp: Như đã nói trong đoạn nói về Bát-nhã Ba-la-mật tương tự.

Lại nữa, đem tâm chấp trước mà tu hành Bát-nhã Ba-la-mật, ấy gọi là tương tự. Trong kinh Thanh văn, Bích-chi Phật, không có nói từ bi, không cầu Phật đạo, chỉ muốn tự độ, tuy là việc tốt, nhưng phá đạo Bồ-tát, nên gọi là ma sự.

Hỏi: Nếu Bồ-tát thấy thân Phật, thì tín tâm thanh tịnh, tại sao gọi là ma sự?

Đáp: Tất cả phiền não chấp thủ tướng, đều là ma sự. Tiểu Bồ-tát chưa nên thấy Phật thân, ma hiện làm thân Phật rất đẹp, tâm Bồ-tát nhiễm đắm, vì cái thân đẹp ấy nên gắng tu đạo, như người chưa lia dục, thấy hình con gái trời, tâm nhiễm đắm sâu, không thể hưởng được sự dục lạc cõi trời, mê muội mà chết, thế nên ma được mãn nguyện.

Bồ-tát tuy được chút ít tịnh tâm, mà bỏ mất trí tuệ thật tướng, như người tay cầm ngọc báu nặng cân, có người đem chút ít vàng đối phẩm, liền bỏ ngọc báu có giá trị lớn, mà nhận lấy vật hèn, ấy gọi là hao tổn. Ma hiện làm thân Phật, dẫn các Tỳ-kheo chỉ cho thấy nhiều vị Bồ-tát tu sáu Ba-la-mật cũng như trên. Trong đây Phật nói lý do hết thấy sắc pháp v.v... tự tánh không.

Lại nữa, chúng hội sanh nghi: “Bát-nhã Ba-la-mật là pháp vô thượng, có lợi ích nhiều, tại sao có người ganh ghét”? Vì thế Phật nói thí dụ: Như trong cõi Diêm-phù-đề vì có vàng bạc, nên có nhiều oán nhiều giặc xuất hiện chớ không vì ngôi đá.

Bát-nhã Ba-la-mật là diệu bảo trong kho tàng Phật pháp, vi diệu, thậm thâm, kể độn căn giải đãi không thể hiểu được, thế nên hủy báng. Ma vì cho rằng Bát-nhã Ba-la-mật làm cho nhiều chúng sanh vào Niết-bàn nên ma làm giặc oán. Tu-bồ-đề, vui mừng được lãnh thọ lời Phật, thuật lại lời Ngài dạy về kẻ hủy báng phá hoại Bát-nhã.

Bạch đức Thế Tôn! Người cuồng si ấy, bị ma sai sử, không được tự tại, vì thiếu trí nên không thể thông đạt ý Phật. Người ấy không có tâm lớn, không biết pháp vị trong sạch, chỉ biết ba tướng là tham vị, dâm dục, sân nhuế như súc sanh, làm chướng nạn đối với Bát-nhã.

Phật ấn khả lời Tu-bồ-đề nói, nói với Tu-bồ-đề rằng: Nếu Bồ-tát ma-ha-tát chép Bát-nhã, cho đến nhớ nghĩ đúng, ma sự chẳng khởi lên, nên biết đó là nhờ sức ủng hộ của Phật và chư Phật Bồ-tát trong mười phương, mà có thể đầy đủ năm Ba-la-mật cho đến trí nhất thiết chủng, và cũng là do Phật lực trong hiện tại ở mười phương. Vì sao? Vì ma là chúa tể cõi Dục, đầy đủ phước đức trí tuệ thế gian; ma là căn bản sanh tử thế gian.

Chư thiên cõi Sắc, tuy có tà kiến mà thường vào thiên định, nên tâm nhu nhuyễn, không thể có sự phá hoại gì; trong cõi Vô sắc thì vô hình và tâm vi tế, không thể làm gì; còn các trời dưới cõi Dục, không có thế lực nên không thể phá hoại như vậy.

Ma ở cõi Dục do nhân duyên của nghiệp lực đời trước và chỗ ở mà cướp lấy việc làm của người khác.

Chúa giặc gọi là ma, ấy là tướng ma phá hoại việc tốt.

Bồ-tát mới phát tâm, trí tuệ mỏng nên tiếc thân, nếu chư Phật, Bồ-tát mười phương không ủng hộ, tá trợ thì không thành được. Thế nên chư Phật, Bồ-tát, chư thiên là những vị phá hoại ma sự, mà Bồ-tát ấy hoặc biết hoặc không biết, giống như giặc đi quanh thành, người lớn thủ hộ mà trẻ con không hay biết.

Lược nói ma sự như vậy, nói rộng thì vô lượng vô biên. Nhưng ý Phật chỉ muốn khiến hành giả thành đại sự Bát-nhã, thế cho nên thầy trò phải hòa hợp, không nên để ý vào các việc ác.